Chỉ tiêu tuyển sinh Đại học chính quy năm 2024 của Trường ĐHSP Hà Nội Tiểu Ban Truyền thông tuyển sinh

Theo Thông báo số 247/TB-ĐHSPHN, ban hành ngày 27/02/2024 của Trường ĐHSP Hà Nội về Thông tin tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2024, tổng chỉ tiêu tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội năm 2024 là 4013 chỉ tiêu theo từng ngành, từng phương thức tuyển sinh cụ thể như sau:

1. CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN (SƯ PHẠM - NHÓM NGÀNH I)

1.1. Các ngành xét tuyển theo PT1, PT2, PT5 hoặc PT4

Gồm 18 ngành dưới đây với tổng số là **1696** chỉ tiêu. Có 2 ngành mới tuyển sinh trong năm nay đó là Sư phạm Khoa học tự nhiên và Sư phạm Lịch sử - Địa lý.

- 1. **Sư phạm Toán học:** Chỉ tiêu: 250 thí sinh, trong đó PT1 là 50; PT2 là 100; PT5 là 100.
- 2. **Sư phạm Toán học (dạy Toán bằng tiếng Anh):** Chỉ tiêu: 60 thí sinh, trong đó PT1 là 12; PT2 là 24; PT5 là 24.
- 3. Sư phạm Vật lí: Chỉ tiêu: 15 thí sinh, trong đó PT1 là 5; PT2 là 5; PT5 là 5.
- 4. Sư phạm Vật lí (dạy Vật lí bằng tiếng Anh): Chỉ tiêu: 15 thí sinh, trong đó PT1 là 5; PT2 là 5; PT5 là 5.
- 5. **Sư phạm Hoá học**: Chỉ tiêu: 20 thí sinh, trong đó PT1 là 10; PT2 là 5; PT5 là 5.
- 6. Sư phạm Hoá học (dạy Hoá học bằng tiếng Anh): Chỉ tiêu: 15 thí sinh, trong đó PT1 là 6; PT2 là 4; PT5 là 5.
- 7. **Sư phạm Khoa học tự nhiên**: Chỉ tiêu: 70 thí sinh, trong đó PT1 là 20; PT2 là 25; PT5 là 25.
- 8. **Sư phạm Ngữ văn**: Chỉ tiêu: 301 thí sinh, trong đó PT1 là 80; PT2 là 111; PT5 là 110.
- 9. **Sư phạm Lịch sử**: Chỉ tiêu: 45 thí sinh, trong đó PT1 là 8; PT2 là 25; PT5 là 12.
- 10. Sư phạm Lịch sử Địa lý: Chỉ tiêu: 85 thí sinh, trong đó PT1 là 15; PT2 là 40; PT5 là 30.
- 11. **Sư phạm Tiếng Anh**: Chỉ tiêu: 160 thí sinh, trong đó PT1 là 40; PT2 là 60; PT5 là 60.
- 12. **Giáo dục Mầm non**: Chỉ tiêu: 155 thí sinh, trong đó PT1 là 132; PT2 là 8; PT5 là 15 (cộng với điểm thi năng khiếu để xét tuyển theo PT5).
- 13. **Giáo dục Mầm non Sư phạm Tiếng Anh**: Chỉ tiêu: 45 thí sinh, trong đó PT1 là 30; PT2 là 5; PT5 là 10.
- 14. **Giáo dục Tiểu học**: Chỉ tiêu: 140 thí sinh, trong đó PT1 là 50; PT2 là 40; PT5 là 50.

- 15. **Giáo dục Tiểu học Sư phạm Tiếng Anh**: Chỉ tiêu: 60 thí sinh, trong đó PT1 là 25; PT2 là 15; PT5 là 20.
- 16. **Sư phạm Âm nhạc**: Chỉ tiêu: 90 thí sinh, trong đó PT1 là 10; PT2 là 10; PT4 là 70.
- 17. **Sư phạm Mỹ thuật**: Chỉ tiêu: 80 thí sinh, trong đó PT1 là 10; PT2 là 10; PT5 hoặc PT4 là 60.
- 18. **Giáo dục thể chất**: Chỉ tiêu: 90 thí sinh, trong đó PT1 là 5; PT2 là 15; PT5 hoặc PT4 là 70.

1.2. Các ngành xét tuyển theo PT1, PT2 và PT3, PT5

Gồm 9 ngành dưới đây với tổng số là **567** chỉ tiêu.

- 1. **Sư phạm Tin học**: Chỉ tiêu: 120 thí sinh, trong đó PT1 là 90; PT2 là 15; PT5 là 15.
- 2. **Sư phạm Sinh học**: Chỉ tiêu: 25 thí sinh, trong đó PT1 là 15; PT2 là 3; PT5 là 7.
- 3. **Sư phạm Công nghệ**: Chỉ tiêu: 100 thí sinh, trong đó PT1 là 40; PT2 là 50; PT5 là 10.
- 4. **Sư phạm Địa lí**: Chỉ tiêu: 90 thí sinh, trong đó PT1 là 42; PT2 là 12; PT5 là 36.
- 5. **Sư phạm Tiếng Pháp**: Chỉ tiêu: 20 thí sinh, trong đó PT1 là 14; PT2 là 2; PT5 là 4.
- 6. **Giáo dục đặc biệt**: Chỉ tiêu: 50 thí sinh, trong đó PT1 là 25; PT2 là 10; PT5 là 15.
- 7. **Giáo dục công dân**: Chỉ tiêu: 97 thí sinh, trong đó PT1 là 72; PT2 là 20; PT5 là 5.
- 8. **Giáo dục chính trị**: Chỉ tiêu: 30 thí sinh, trong đó PT1 là 20; PT2 là 7; PT5 là 3.
- 9. **Giáo dục Quốc phòng và An ninh**: Chỉ tiêu: 27 thí sinh, trong đó PT1 là 12; PT2 là 5; PT5 là 10.

2. CÁC NGÀNH KHÁC (NGOÀI SƯ PHẠM)

2.1 Các ngành xét tuyển theo PT1, PT2, PT5

Gồm 3 ngành dưới đây với tổng số là 240 chỉ tiêu.

- 1. **Toán học**: Chỉ tiêu: 100 thí sinh, trong đó PT1 là 50; PT2 là 20; PT5 là 30.
- 2. **Văn học**: Chỉ tiêu: 80 thí sinh, trong đó PT1 là 30; PT2 là 25; PT5 là 25.
- 3. **Ngôn ngữ Anh**: Chỉ tiêu: 60 thí sinh, trong đó PT1 là 15; PT2 là 30; PT5 là 15.

2.2. Các ngành xét tuyển theo PT1, PT2 và PT3, PT5

Gồm 13 ngành dưới đây với tổng số là 1510 chỉ tiêu.

1. **Quản lí giáo dục**: Chỉ tiêu: 70 thí sinh, trong đó PT1 là 38; PT2 và PT3 là 15; PT5 là 17.

- 2. **Hóa học**: Chỉ tiêu: 130 thí sinh, trong đó PT1 là 80; PT2 và PT3 là 20; PT5 là 30.
- 3. **Sinh học**: Chỉ tiêu: 100 thí sinh, trong đó PT1 là 60; PT2 và PT3 là 10; PT5 là 30.
- 4. **Công nghệ thông tin**: Chỉ tiêu: 120 thí sinh, trong đó PT1 là 75; PT2 và PT3 là 20; PT5 là 25.
- 5. **Việt Nam học**: Chỉ tiêu: 120 thí sinh, trong đó PT1 là 75; PT2 và PT3 là 30; PT5 là 15.
- 6. **Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành**: Chỉ tiêu: 110 thí sinh, trong đó PT1 là 75; PT2 và PT3 là 20; PT5 là 15.
- 7. **Ngôn ngữ Trung Quốc**: Chỉ tiêu: 45 thí sinh, trong đó PT1 là 30; PT2 và PT3 là 5; PT5 là 10.
- 8. **Triết học (Triết học Mác Lênin)**: Chỉ tiêu: 175 thí sinh, trong đó PT1 là 110; PT2 và PT3 là 60; PT5 là 5.
- 9. **Chính trị học**: Chỉ tiêu: 80 thí sinh, trong đó PT1 là 60; PT2 và PT3 là 15; PT5 là 5.
- 10. **Tâm lý học (Tâm lý học trường học)**: Chỉ tiêu: 150 thí sinh, trong đó PT1 là 105; PT2 và PT3 là 25; PT5 là 20.
- 11. **Tâm lý học giáo dục:** Chỉ tiêu: 60 thí sinh, trong đó PT1 là 40; PT2 và PT3 là 10; PT5 là 10.
- 12. **Công tác xã hội**: Chỉ tiêu: 200 thí sinh, trong đó PT1 là 90; PT2 và PT3 là 90; PT5 là 20.
- 13. **Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật**: Chỉ tiêu: 150 thí sinh, trong đó PT1 là 60; PT2 và PT3 là 30; PT5 là 60.

Thông tin cụ thể về từng ngành và từng phương thức tuyến sinh được công bố trên trang tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội tại địa chỉ: http://tuyensinh.hnue.edu.vn.